UBND TỈNH NGHỆ AN
TRƯỜNG ĐHYK VINH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 765 /ĐHYKV.BC

Vinh, ngày 15 tháng 12 năm 2018

BÁO CÁO TỔNG KẾT NĂM HỌC 2017 - 2018 VÀ TRIỂN KHAI NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2018 – 2019

Năm học 2017 - 2018 là năm thứ 4 thực hiện Nghị quyết 29 của Bộ Chính trị về đổi mới căn bản toàn diện giáo dục và đào tạo trong đó có Giáo dục đại học nhằm đào tạo nguồn nhân lực trình độ cao đáp ứng sự nghiệp cách mạng công nghiệp 4.0. Toàn thể cán bộ giảng viên, học sinh sinh viên đã nỗ lực phấn đấu, ra sức thi đua dạy tốt học tốt nâng cao chất lượng và hiệu quả đào tạo, thực hiện tốt nhiệm vụ trọng tâm năm học.

PHẦN I.
KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2017 – 2018

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM HỌC

1. Công tác giáo dục chính trị tư tưởng:

Công tác giáo dục chính trị tư tưởng là một nhiệm vụ quan trọng xuyên suốt các hoạt động trong nhà trường, bởi vậy Đảng ủy, Ban giám hiệu nhà trường luôn quan tâm theo dõi chỉ đạo sát sao công tác này.

Cụ thể: đã chủ động tổ chức học tập quán triệt Nghị quyết 29 của Bộ chính trị về Đổi mới căn bản toàn diện Giáo dục và Đào tạo và phổ biến chương trình hành động, các văn bản quy định, quy chế của của Bộ Giáo dục và Đào tạo tới tất cả Đảng viên, giảng viên, cán bộ viên chức trong toàn trường.

Thực hiện nghiêm túc tuần lễ công dân sinh viên đầu năm học và tuần học chính trị đầu khóa cho sinh viên mới nhập học nhằm tạo niềm tin, hiểu biết về nghề nghiệp và động lực học tập cho sinh viên, học sinh, tổ chức các giải thể dục thể thao, văn nghệ, tạo sân chơi bổ ích và kích thích tinh thần học tập lao động, sáng tạo, góp phần vào việc nâng cao chất lượng đào tạo trong Nhà trường.

Tổ chức các phong trào thi đua và triển khai thực hiện có hiệu quả các cuộc vận động do Đảng và Nhà nước phát động: Cuộc vận động "Học tập và làm theo tấm gương tư tưởng, đạo đức và phong cách Hồ Chí Minh"; Mỗi thầy giáo, cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học, tự sáng tạo;

2. Công tác đào tạo:

2.1. Phát triển qui mô đào tạo:

Tổng số HSSV năm học 2017 - 2018 tính đến thời điểm 31/12/2017: 5361

Số tốt nghiệp:	1312
Tổng số HSSV thời điểm hiện tại:	4049
Trong đó: Đại học:	2914 (chiếm 72,0%)
Cao đẳng:	1023 (chiếm 25,3 %)
Trung cấp:	112 (chiếm 2,7%)
Tổng số lớp:	66 lớp.
Số SV/giảng viên quy đổi:	4049/292 = 13,9

2.2. Công tác tuyển sinh:

- Xây dựng chỉ tiêu tuyển sinh theo hướng dẫn của Thông tư 32 đảm bảo đúng quy đinh của Bộ GD & ĐT và đáp ứng nhu cầu xã hội theo hướng tăng dần chỉ tiêu ĐH; giảm dần chỉ tiêu CĐ, năm 2018 không đào tạo trung cấp chuyên nghiệp.

- Thực hiện các khâu trong quá trình tuyển sinh an toàn, công bằng, nghiêm túc, đảm bảo đúng quy chế tuyển sinh.

- Hội đồng TS đã có nhiều cải tiến trong công tác chuẩn bị và tổ chức thi

- Cán bộ giảng viên đã chuyên nghiệp hơn trong tuyển sinh

- Nhập học (chỉ tính hệ chính quy):

+ Đại học:	812
+ Hệ Cao đẳng:	138
Cộng :	950/1150 (đạt 82,6%)

2.3. Tổ chức dạy học:

- Phòng đào tạo đã thực hiện nghiêm các quy trình tổ chức dạy học như: lập kế hoạch dạy học cho toàn khoá, kế hoạch năm học, kế hoạch học kỳ, kế hoạch dạy học theo kỳ về lý thuyết, thực hành, kế hoạch lâm sàng thực tập và thực tế, đáp ứng tiến độ chương trình đào tạo.

- Tổ chức dạy/học:

+ Tổ chức dạy học lý thuyết và thực hành tại trường: đảm bảo tiến độ, thời gian và nội dung đào tạo theo chương trình, không cắt xén không bị bỏ sót.

Các khoa bộ môn, giáo viên thực hiện đầy đủ chương trình chi tiết và đề cương các môn học. Tổ chức hội thảo về phương pháp dạy học tích cực và đánh giá bằng câu hỏi trắc nghiệm khách quan nhằm nâng cao chất lượng đào tạo.

+ Tập huấn về quy chế đào tạo theo học chế tín chỉ Quyết đinh 17/VBHN-BGDĐT (quy chế 43) cho HSSV khóa mới.

+ Tổ chức dạy học lâm sàng: đảm bảo tiến độ, chất lượng và cải tiến công tác đánh giá lâm sàng cho bác sỹ đa khoa. Tổ chức giao ban lâm sàng hàng tháng

để nắm bắt tình hình lâm sàng tại các bệnh viện. Phối hợp tốt với các bệnh viện trong quản lý lâm sàng.

+ Tổ chức thực tập thực tế tốt nghiệp: Đảm bảo đúng nội dung, thời gian tiến độ hợp lý tạo điều kiện thuận lợi cho học sinh,sinh viên về các huyện để làm quen với những công việc của người cán bộ y tế trước khi ra trường.

+ Tổ chức học kỳ hè: tổ chức dạy chậm môn, dạy cải thiện, dạy lại.

- Kết quả về công tác đào tạo:

+ Tổng số giờ đã dạy:

Trường: LT: 28.816; TH: 18.535; LS: 9.406. Tổng giờ chuẩn: 56.757

(Năm 2017: LT: 32.404; TH: 22.525; LS: 7.825; khác: 4.758 giờ. Tổng: 67.512)

Bệnh viện: giờ chuẩn: 15.496. (Năm 2017: 15.630 giờ)

Tổng số giờ vượt: 30.283 giờ

+ Cảnh báo học vụ đúng tiến độ;

+Tổ chức thi tốt nghiệp nghiêm túc, đúng quy chế, đánh giá đúng chất lượng.

+ Số tốt nghiệp 1344; tỉ lệ tốt nghiệp đạt 99,6% so với kế hoạch, tỉ lệ sinh viên tốt nghiệp loại khá, giỏi chiếm 70.8% (chỉ tiêu phấn đấu là 55%)

3. Công tác khảo thí, đảm bảo chất lượng và thanh tra giáo dục:

3.1. Công tác khảo thí:

Phòng khảo thí đảm bảo chất lượng đã cùng các khoa bộ môn tổ chức các kỳ thi hết học phần, nghiêm túc đúng quy chế, hạn chế tiêu cực trong thi cử.

Tổ chức chấm thi, tổ chức học lại thi lại đảm bảo tiến độ.

Đã thực hiện học kỳ hè đối với sinh viên, học sinh đúng tiến độ năm học

Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong đánh giá và quản lý kết quả đánh giá học sinh, sinh viên đảm bảo công bằng khách quan. Tổ chức thi trắc nghiệm khác quan được hơn 50 bộ môn.

3.2. Công tác đảm bảo chất lượng:

Thực hiện công khai các điều kiện đảm bảo chất lượng cơ sở giáo dục, tỷ lệ sinh viên có việc làm sau khi ra trường; chuẩn đầu ra và tài chính trong bằng nhiều hình thức để tạo điều kiện cho người học và phụ huynh tiên theo dõi.

Hoàn thành báo cáo tự đánh giá ban đầu được 50% và vẫn đang tiếp tục từng bước hoàn thiện dần đánh giá nội bộ chuẩn bị cho đánh giá ngoài trong những năm tới, tham gia vào hệ thống kiểm định chất lượng tạo các trường đại học Y Dược. Việc này đã điều kiện thuận lợi cho việc mở mã ngành, sinh viên, học sinh được dự thi vào các trường khác và bước đầu góp phần nâng cao chất lượng đào tạo.

Năm 2017, Đoàn giám sát chất lượng của Bộ GD&ĐT đánh giá cao nhà trường về chất lương.

3.3. Công tác thanh tra giáo dục

Phòng thanh tra đã giám sát việc dạy học lý thuyết, thi kiểm tra thường xuyên. Phối hợp hội đồng tuyển sinh thanh tra các kỳ thi tuyển sinh, thi tốt nghiệp góp phần đảm bảo các kỳ thi an toàn nghiêm túc đúng quy chế.

4. Công tác học sinh, sinh viên.

Công tác HS-SV đóng vai trò quan trọng trong việc đào tạo nghề gắn liền với đào tạo người để sau khi ra trường trở thành người cán bộ y tế có kỹ năng nghề nghiệp tốt đồng thời với ý thức trách nhiệm nghề nghiệp và trở thành công dân tốt. Dưới sự chỉ đạo của BGH phòng công tác HS-SV đã phối hợp với các phòng ban liên quan tổ chức tuần giáo dục công dân đầu khóa giới thiệu cho HS, SV biết được nghĩa vụ và quyền lợi của mình trong quá trình học tập ở trường, giới thiệu mục tiêu đào tạo, chương trình học tập tạo niềm tin và định hướng nghề nghiệp cho HS,SV.

Phòng công tác HSSV cùng với hệ thống giáo viên chủ nhiệm, giáo viên bộ môn đã theo dõi sát quá trình học tập của HS, SV đảm bảo sỹ số lên lớp hàng ngày. Một số giáo viên chủ nhiệm đã có tâm huyết và phương pháp giáo dục HS, SV.

Thực hiện nghiêm túc đánh giá rèn luyện HSSV theo quy chế 16, nắm bắt diễn biến tư tưởng của HS, SV và có biện pháp xử lý kịp thời.

Ban giám hiệu đã duy trì giao ban BCS, Bí thư Đoàn các lớp hàng tháng nhằm nắm bắt thông tin, có hướng giải quyết kịp thời cho HS, SV.

Trong năm học có 7 HS - SV vi phạm kỷ luật (Khiển trách: 02; Cảnh cáo: 03; đình chỉ học 01 năm: 2); Nhà trường thành lập ban phòng chống tệ nạn XH - ma túy có phân công trực hàng ngày, đến nay chưa phát hiện HSSV nào nghiện ma tuý, uống rượu gây rối trật tự an ninh trong trường.

5. Công tác nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ.

Công tác NCKH là nhiệm vụ chính trị quan trong của trường đại học có tác dụng thúc đẩy sự phát triển của nhà trường, góp phần phát triển kinh tế xã hội ở địa phương.

Năm hoc 2017 - 2018 toàn trường có 02 đề tài cấp Tỉnh: 02 đề tài đã nghiệm thu xếp loại xuất sắc; 19 đề tài cấp trường và nhiều bài báo được đăng trên các tạp chí chuyên ngành quốc gia và quốc tế..

Tổ chức Hội thảo KH: Hội thảo cải tiến chương trình đào tạo; khoa học, sáng kiến cải tiến kinh nghiệm về lĩnh vực dạy học, quản lý lâm sàng, học sinh thực tập, thực tế.

6. Công tác tổ chức cán bộ, phát triển bồi dưỡng đội ngũ giảng viên

Thực hiện Kế hoạch số 111-KH/TU ngày 02/01/2018 của Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ sáu của BCH Trung ương, Nhà trường đã tiến

hành rà soát chức năng, nhiệm vụ và đánh giá mức độ, kết quả thực hiện nhiệm vụ của từng khoa, phòng, bộ phận, trên cơ sở đã xây dựng đề án sắp xếp lại tổ chức bộ máy, với mục tiêu đến năm 2021 giảm 03 phòng chuyên môn, giảm 03 cấp phó; giảm 18 biên chế 10%.

Trong năm đã thực hiện quy trình đề bạt, bổ nhiệm Giám đốc Bệnh viện; 01 Giám đốc Trung tâm, 01 Phó trưởng khoa, 01 Phó trưởng bộ môn; Điều chuyển và bổ nhiệm 01 Trưởng phòng, 02 Phó trưởng phòng; Giao phụ trách cho 03 Phó trưởng khoa, phòng; Chuyển đổi vị trí công tác theo NĐ 158/2007/NĐ-CP đối với 02 viên chức. Hầu hết cán bộ được đề bạt, bổ nhiệm, điều chuyển, giao phụ trách đều phát huy tốt năng lực, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao ở vị trí mới.

Về tuyển dụng: Năm 2018 đã thực hiện tuyển dụng 07 viên chức theo đề án vị trí việc làm đã được UBND tỉnh phê duyệt.

Về công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ: Đã cử 53 lượt cán bộ, giảng viên tham gia các lớp bồi dưỡng chuyên môn chuyên ngành cho giảng viên, bồi dưỡng giảng viên chính; bồi dưỡng nghiệp vụ cho chuyên viên các phòng, bồi dưỡng kiến thức Quốc phòng- An ninh...; Cử đi đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn 10 người; Cử đi học Trung cấp lý luận chính trị 18 người, cao cấp chính trị 04 người.

Bên cạnh đó, các chế độ, chính sách đối với viên chức luôn được Nhà trường thực hiện theo đúng quy định của pháp luật, kịp thời, đảm bảo quyền lợi cho viên chức, người lao động.

7. Công tác kết hợp Viện - Trường

Tổ chức hội nghị kết hợp Viện- Trường đã để lại dấu ấn tốt đẹp cho các cơ sở thực hành và giảng viên thỉnh giảng. Công tác này đã động viên, phát huy trí tuệ huy động nguồn lực của cả 2 bên nhằm nâng cao chất lượng đào tạo và CSSK nhân dân.

Hàng năm đều có ký kết về lâm sàng và lý thuyết với các bệnh viện. Các bệnh viện đều tạo điều kiện thuận lợi cho HS, SV và giảng viên thực tập lâm sàng

Giảng viên bệnh viện đều tham gia giảng dạy lâm sàng như: giao ban, bình bệnh án, đi buồng và giảng đầu giường cho sinh viên, một số còn tham gia giảng dạy lý thuyết, thực hành, chấm thi hết vòng lâm sàng, hết môn và thi tốt nghiệp.

Tổng số giờ tham gia giảng dạy của các bệnh viện:

Bệnh viện: LT: 1.087; TH: 388; LS: 14.155. Tổng: 15.630 giờ

Bệnh viện đều phối hợp với nhà trường trong quản lý HS, SV lâm sàng, các phòng chỉ đạo tuyến, KHTH, phòng điều dưỡng và điều dưỡng các khoa đều có phản hồi hàng tháng về tình hình chấp hành nội quy, học tập lâm sàng của HS, SV và kỷ luật lao động của giảng viên.

8. Công tác xây dựng CSVC, đầu tư trang thiết bị, tài liệu phục vụ đào tạo:

Xây dựng CSVC: Khu thực hành tiền lâm sàng 9 tầng và phòng khám 4 tầng (BV Trường đang sử dụng).

Về mua sắm TTB: Triển khai mua nhiều TTB hiện đại phục vụ cho công tác đào tạo được mua mới, từng bước được đáp ứng yêu cầu dạy học như: hệ thống phòng học thực hành máy tính, hệ thống giải phẫu bệnh hiện đại, nhiều loại kính hiển vi hiện đại với nhiều chức năng và một số thiết bị, máy móc về X quang, miễn dịch đáp ứng đào tạo có chất lượng cho các chuyên ngành bác sỹ đa khoa, chẩn đoán hình ảnh. Trong thời gian tới tiếp tục ưu tiên mua sắm TTB phục vụ dạy học như: Mô hình điều dưỡng và sản phụ khoa, một số thiết bị phục vụ cho thực hành dược và thực hành sinh lý…

Trung tâm học liệu thư viện: Đã đảm bảo kịp thời tài liệu, phương tiện dạy học, giáo trình phục vụ cho các bộ môn và HS, SV

9. Hoạt động của phòng khám bệnh đa khoa (BV Trường):

Sau 10 năm, hoạt động phòng khám bước đầu đã có hiệu quả trong công tác khám chữa bệnh, phục vụ dạy học và nghiên cứu cứu khoa học góp phần nâng cao chất lượng đào tạo của nhà trường. Số bệnh nhân đến khám ngày càng tăng từ trung bình 40 bệnh nhân/ngày trong năm đầu lên đến 100-190/ngày trong năm 2017. Phòng khám đã tổ chức cho học sinh, sinh viên thực tập lâm sàng theo lịch chung của phòng đào tạo, mỗi ngày trung bình 100-120 lượt học sinh, sinh viên thực tập lâm sàng. Hàng năm đã tổ chức khám sức khỏe cho gần 1500 lượt HS-SV.

Phòng khám đã đầu tư thêm nhiều thiết bị hiện đại và đã triển khai nhiều kỹ thuật mới như mổ nội soi tai mũi họng, siêu âm tim, holter điện tim, holter huyết áp, đo chức năng hô hấp, đo chỉ só xơ vữa động mạch hệ thống giải phẫu bệnh, nuôi cấy vi khuẩn và làm kháng sinh đồ...

Phòng khám đã áp dụng mô hình quản lý bằng công nghệ thông tin tiện lợi, nhanh gọn hiệu quả. Qua kiểm tra của BHXH tỉnh được đánh giá là công tác quản lý khám chữa nghiêm túc, số kinh phí không chấp nhận thanh toán chiếm tỷ lệ thấp.

Tháng 7/2018 vừa qua, Tỉnh ủy, UBND tỉnh đã cho phép thành lập Bệnh viện Trường ĐHYK Vinh trên cơ sở nâng cấp Phòng khám bệnh đa khoa, điều này đã góp phần khẳng định uy tín, tay nghề của đội ngũ giảng viên - y bác sỹ ngày càng được đánh giá cao.

Hiện nhà trường đang chỉ đạo xây dựng Đề án tự chủ; Qui chế hoạt động; Mô hình quản lý và thủ tục cấp phép hoạt động để bệnh viện sớm đi vào hoạt động.

10. Về công tác quản lý tài chính.

Phòng tài chính kế toán đã thực hiện tốt vai trò tham mưu về công tác tài chính đảm bảo phục vụ dạy học kịp thời, đảm bảo chế độ chính sách cho cán bộ giảng viên, học sinh sinh viên. Thực hiện chế độ thu, chi đúng quy định. Công tác

kế toán minh bạch rõ ràng, sổ sách chứng từ ngăn nắp gọn gàng. Qua các đợt thanh tra, kiểm tra đều được các đoàn thanh tra đánh giá tốt và không vi phạm quy định về quản lý tài chính.

Phòng TCKT đã có nhiều biện pháp quản lý tài chính, tài sản công, thực hành tiết kiệm chống lãng phí. Công tác tài chính được công khai chi tiết, cụ thể để cán bộ, giảng viên biết.

11. Hoạt động đoàn thể.

11.1. Công đoàn:

Năm học 2017 - 2018, dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của BCH Đảng ủy sau khi tổ chức đại hội kiện toàn bộ máy, Công đoàn trường đã đạt được những thành tích trên một số lĩnh vực sau :

+ *Công đoàn tham gia quản lý:* Hàng năm Công đoàn đã phối hợp với Nhà trường tổ chức Hội nghị CBCC, giao nhiệm vụ từ đầu năm học, ký cam kết giữa các tổ chức chuyên môn và công đoàn; Tham gia xây dựng, bổ sung hoàn thiện các quy chế hoạt động của nhà trường như: Quy chế chi tiêu nội bộ; quy chế hoạt động phối hợp giữa Chuyên môn - Công đoàn...

+ *Chăm lo, bảo vệ lợi ích chính đáng hợp pháp cho người lao động* Thực hiện công khai những việc Công chức được biết, được bàn, được làm, được giám sát. Công khai kết quả xếp loại thi đua hàng tháng, năm; Điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục. Nội dung công khai được đăng tải trên trang Website, bản tin giao ban hàng tháng của Nhà trường.

Các hoạt động VHVN, TDTT: Công đoàn và đoàn thanh niên đã phối hợp tổ chức đêm hội diễn, giao lưu văn nghệ; Tổ chức cuộc thi cắm hoa nhân ngày 8/3 thực sự vui vẻ, ấn tượng khuyến khích tính sáng tạo và đam mê nghệ thuật của nữ cán bộ giảng viên. Thi đấu các giải cầu lông giữa các Công đoàn bộ phận, Các Trường trong khối thi đua các trường ĐH và CĐ của tỉnh, và các hội thi do Công đoàn giáo dục, LĐLĐ và Công đoàn trường tổ chức.

Bên cạnh đó Công đoàn trường đã tích cực phát động tham gia CBVC nhà trưởng ủng hộ một ngày lương cho xã nghèo Nậm Nhoong – Quế Phong; Quỹ mái ấm công đoàn; ..., ngoài ra còn ủng hộ các chương trình từ thiện khác, làm tốt công tác hiếu hỷ trong nhà trường, tạo mối đoàn kết, tương trợ, giúp đỡ nhau...

Ủng hộ cho xã nghèo Nậm Nhóm số tiền 5.000.000đ, Ủng hộ người có công với cách mạng phường Hưng Dũng số tiền 5.000.000. Ủng hộ mái ấm công đoàn, tặng quà cho cán bộ viên chức nhà trường có hoàn cảnh khó khăn số tiền 60.000.000

Tổng số tiền nhà trường chi cho các hoạt động nhân đạo, từ thiện và tặng quà cho các đối tượng trong năm 2017 - 2018 là 190.000.000 đồng.

11.2. Đoàn thanh niên:

Trong năm qua, Đoàn trường đã bám sát vào mục tiêu đào tạo, các nhiệm vụ chủ yếu của nhà trường và đã có những định hướng đúng đắn trong công tác giáo dục thế hệ trẻ. Công tác đoàn và phong trào thanh niên đã có nhiều đổi mới vừa gắn với phong trào chung của tỉnh vừa mang tính đặc thù của trường Y. Đoàn trường đã phát động nhiều phong trào và tạo nhiều sân chơi bổ ích cho thể hệ trẻ nhằm nâng cao nhận thức và giáo dục đoàn viên. Đoàn trường Đại học Y khoa Vinh đã tổ chức được 6 chương trình tình nguyện hè lớn, với tổng số sinh viên tham gia hơn 500 tình nguyện viên.

Câu lạc bộ "Hiến máu tình nguyện" đã vận động hiến máu tình nguyện và tổ chức hiến máu thu được gần **800** đơn vị máu. Bên cạnh đó Câu lạc bộ đã vận động được gần 150 đơn vị máu cấp cứu

Phong trào *"Thanh niên tình nguyện vì an sinh xã hội"*, CLB Hiến máu nhân đạo, câu lạc bộ tiếng Anh, Chiến dịch tiếp sức mùa thi. đặc biệt là Chương trình" Bát cháo tình thương" hỗ trợ bệnh nhân nghèo tại Phong điều trị tại khu chăm sóc toàn diện của bệnh viện Phong - Da liễu TW Quỳnh Lập tại xã Quỳnh Lập, huyện Quỳnh Lưu với hơn 3000 suất cháo và 800 suất bánh và nhiều hoạt động bổ ích và có ý nghĩa khác.

Đội sinh viên tình nguyện tại xã Lục Dạ, huyện Con Cuông đã thực hiện 07 buổi tư vấn lưu động về công tác chăm sóc sức khỏe cho nhân dân tại 12 bản của đại phương với hơn 900 người nhân dân được tư vấn và chăm sóc sức khỏe, trong đó có gần 500 em nhỏ và hơn 400 người lớn, đội đã dành tặng hơn 560 suất quà gồm bàn chải , kem đánh răng..... trị giá gần 11 triệu đồng.

Bên cạnh đó, công tác giáo dục pháp luật, nghiên cứu khoa học, phong trào văn - thể luôn được Đoàn trường quan tâm đẩy mạnh. 100% Đoàn viên, HSSV được tuyên truyền các luật liên quan đến phòng chống ma tuý, HIV/AIDS, các tệ nạn xã hội. Tiếp tục duy trì các phong trào, mô hình hoạt động có hiệu quả như: "Đội TNXK phòng chống tệ nạn xã hội và ma túy"; Chi đoàn làm theo lời Bác", phong trào HSSV tham gia NCKH góp phần nâng cao chất lượng đào tạo.

12. Công tác thi đua khen thưởng.

Đảng ủy, BGH luôn quan tâm đến công tác thi đua khen thưởng nhằm động viên và ghi nhận kịp thời thành tích trong giảng dạy học tập và lao động sáng tạo của đội ngũ cán bộ, giảng viên, học sinh sinh viên thúc đẩy sự phát triển và nâng cao chất lượng đào tạo của nhà trường.

II. MỘT SỐ TỒN TẠI

1. Công tác đào tạo

- Kế hoạch đào tạo tuy có hoàn thành nhưng chưa đúng tiến độ, nghỉ học, nghỉ thi đột xuất nhiều, một số môn học chưa đảm nhiệm được phải mời giảng viên thỉnh giảng và trường khác hỗ trợ nên ảnh hưởng đến kế hoạch chung.

- Việc chấp hành kỷ luật giảng đường của giảng viên còn chưa nghiêm, giảng viên còn ra chơi nhiều thời gian, thường về sớm để HS,SV phản ánh.

- Tổ chức dạy học lâm sàng chưa đảm bảo tiên quyết và ăn khớp với lý thuyết và thực trạng tại các bệnh viện, đặc biệt kiểm tra thực tập, thực tế còn hạn chế. Việc giảng dạy lâm sàng cho HS,SV chưa thường xuyên, không đúng lịch chậm đổi mới về phương pháp đặc biệt là đối tượng BSĐK và đại học điều dưỡng. Quản lý thực tập lâm sàng của HS-SV chưa tốt, tình trạng HSSV đi lâm sàng về sớm, giám sát việc thực hiện chỉ tiêu tay nghề còn hạn chế. Thực hiện quy chế thi kiểm tra, đánh giá chấm bài thi, kiểm tra hết học phần chậm tiến độ.

2. Công tác HS,SV

- Việc theo dõi HS, SV lên lớp còn gặp khó khăn do số lượng đông, lực lượng giáo viên chủ nhiệm đang còn mỏng do vậy trong năm qua đã có 87 HS, SV buộc thôi học do nghỉ học dài ngày, nghỉ học có hệ thống

- Việc quản lý HS, SV ngoại trú còn gặp khó khăn, chưa gắn kết được với các khối xóm và các phường trong quản lý HS, SV ngoại trú. Kết quả đánh giá rèn luyện HS, SV theo quy chế 42 chưa được sử dụng hợp lý chưa khuyến khích động viên HS, SV phấn đấu.

3. Công tác thanh tra khảo thí đảm bảo chất lượng

- Có đổi mới và áp dụng công nghệ thông tin trong việc tổ chức thi, kiểm tra hết môn, hết học phần như trắc nghiệm khách quan. Tuy nhiên, việc tổ chức coi thi, chấm thi tự luận vẫn còn nhiều môn áp dụng làm mất nhiều thời gian không đảm bảo tiến độ, cồng kềnh tốn nhân lực

- Công tác kiểm định, đảm bảo chất lượng triển khai còn nhiều lúng túng chưa thực sự thúc đẩy qúa trình nâng cao chất lượng. Công tác đánh giá nội bộ đang hoàn thiện theo tiêu chí mới.

- Công tác thanh tra còn mang tính sự vụ, chưa có kế hoạch dài hạn.

4. Công tác nghiên cứu khoa học: số đề tài đăng ký còn ít so với số lượng cán bộ giảng viên, việc thông qua đề cương triển khai nghiên cứu còn chậm so với tiến độ kế hoạch, ứng dụng thực tế còn hạn chế, chất lượng đề tài còn chưa xứng với tiềm năng.

5. Công tác tổ chức, bồi dưỡng đội ngũ giáo viên

- Đội ngũ giảng viên chậm được bổ sung về số lượng và điều chỉnh về cơ cấu đặc biệt là một số chuyên ngành thuộc Y cơ sở như giải phẫu, mô phôi, ký sinh trùng; chẩn đoán hình ảnh, ngoại và một số môn chuyên khoa.

- Giảng viên mới phải giảng nhiều mà ít có thời gian tập sự, trợ giảng

6. Công tác xây dựng cơ sở vật chất, đầu tư trang thiết bị phục vụ dạy học

- Hệ thống mô hình học cụ phục vụ cho giảng dạy điều dưỡng đã cũ hỏng hóc nhiều mà chưa được bổ sung thay thế.

- Bảng viết, cữa sổ giảng đường xuông cấp chưa được thay thế.

7. Công tác thi đua khen thưởng

Công tác thi đua khen, bình xét thi đua hàng tháng chưa căn cứ vào năng suất lao động do vậy những cán bộ làm nhiều việc năng suất cao dễ phạm sai sót loại thi đua có thể thấp hơn những người làm ít việc năng suất thấp ít sai sót.

Năm học 2017 - 2018 hầu hết các chỉ tiêu kế hoạch trong năm học đều đạt và vượt, Trường cũng như các đoàn thể đều hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ. Tuy vậy, trong quá trình triển khai thực hiện nhiệm vụ năm học Nhà trường còn một số tồn tại nêu trên mà nguyên nhân cơ bản là: Đội ngũ giảng viên, cơ sở vật chất còn thiếu so với nhu cầu phát triển quy mô và nâng cao chất lượng đào tạo đồng thời công tác quản lý, lề lối làm việc chậm đổi mới chưa bắt nhịp kịp thời với sự phát triển ngang tầm của trường Đại học.

PHẦN 2 : PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2018 – 2019

Năm học 2018 - 2019 là năm học thứ 5 thực hiện nghị quyết 29 của Bộ chính trị về đổi mới căn bản toàn diện giáo dục và đào tạo nhằm tạo ra nguồn nhân lực có chất lượng đáp ứng sự nghiệp công nghiệp hóa hiện đại hóa đất nước. Căn cứ Chỉ thị số 2919/CT-BGDĐT ngày 10/8/2018 của Bộ GD&ĐT; Thông báo số 1240-TB-TU ngày 17/8/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và chỉ thị 11/CT-UBND ngày 28/8/2018 của UBND tỉnh Nghệ An về thực hiện nhiệm vụ giáo dục và đào tạo năm học 2018 - 2019, phát huy những kế quả đạt được của năm học vừa qua, Trường Đại học Y khoa Vinh tập trung gải quyết những nhiệm vụ cơ bản sau đây:

I. Mục tiêu

1. Tập trung mọi nguồn lực xây dựng trường Đại học Y khoa Vinh trở thành trường Đại học của vùng Bắc Trung bộ theo hướng nghiên cứu ưng dụng gắn liền với sự phát triển kinh tế xã hội của địa phương, đào tạo đảm bảo chất lượng đáp ứng yêu cầu khám chữa bệnh của nhân dân của Nghệ An và các tỉnh lân cận. Tập trung đẩy mạnh tự chủ đại học, triển khai đồng bộ các giải pháp nâng cao chất lượng đào tạo và nghiên cứu khoa học, hỗ trợ sinh viên, chuẩn hóa, tăng cường hội nhập quôc tế vat yêu cầu của cuộc cách mạng công nghiệp 4.0; tăng tỷ lệ sinh viên ra trường có việc làm phù hợp với chuyên ngành đào tạo.

2. Phấn đấu xây dựng Nhà trường tiên tiến xuất sắc, Đảng bộ trong sạch vững mạnh, Công đoàn, Đoàn thanh niên xuất sắc.

Tiêu đề chính của năm học 2018 - 2019 là: Tập trung mọi nguồn lực, sức lực, trí tuệ và sự tâm huyết của toàn trường nhằm nâng cao chất lượng đào tạo đặc biệt là bậc đại học để nâng cao uy tín và thương hiệu của nhà trường.

II. Chỉ tiêu chính

2.1. Công tác đào tạo.

- Cảnh báo học vụ 100%; Tốt nghiệp đạt từ 98% trở lên (50 - 60% khá giỏi);
- Không có học sinh nghiện ma tuý;
- 100% giảng viên, giáo viên đảm bảo thời gian lên lớp
- 100% các bộ môn tổ chức dự giờ, bình giảng
- 50% số môn học sử dụng bộ test khách quan trong đánh giá
- 50% số giảng viên sử dụng các phương pháp dạy học E-learning
- Tuyển sinh năm 2019: 1200 chính qui (ĐH: 800; CĐ: 400); Liên thông ĐH: 160 (BSĐK: 80; CNĐD: 80); CĐ các ngành: 400;
- Mở thêm mã ngành mới: Răng - Hàm - Mặt trì độ Đại học.

2.2. Công tác thi đua khen thưởng:

Tập thể

- *Tập thể nhà trường:* Được xếp loại xuất sắc và UBND tỉnh, các Bộ ngành tặng Bằng khen.

- *Tập thể khoa, phòng, đơn vị trực thuộc trường:*

+ 100 % đơn vị đạt tập thể Lao động tiên tiến.

+ 3-4 đơn vị đạt tập thể Lao động xuất sắc.

+ 1-2 tập thể được UBND tỉnh tặng Bằng khen.

Cá nhân

+ 100 % CBVC đạt danh hiệu lao động tiên tiến.

+ 15 % CBVC đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở.

+ 2-3 Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh.

+ 3-5 cá nhân được UBND tỉnh tặng Bằng khen.

Tập thể Nhà trường: Được tặng thưởng huân chương lao động hạng Nhất.

2.3. Công tác nâng cao đời sống: Duy trì và nâng dần mức lương tăng thêm

2.4. Công tác bồi dưỡng đội ngũ giáo viên:

- Giáo viên đi học thạc sỹ: 10; Giảng viên học tiến sỹ: 05 người

- Mỗi bộ môn, phòng ban có ít nhất một đề tài nghiên cứu khoa học hoặc sáng kiến cải tiến kinh nghiệm. Thu hút giảng viên có trình độ cao về giảng dạy tại trường

III. Phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm

1. Nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục các cấp

Thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 1737/CT-BGDĐT ngày 07/5/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc tăng cường công tác quản lý và nâng cao đạo đức nhà giáo; thực hiện đúng quy chế làm việc và văn hóa công sở.

Thực hiện tinh giản biên chế theo Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII và Công văn số 3043/BGDĐT-NGCBQLGD ngày 20/7/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc thực hiện tinh giản biên chế trong ngành Giáo dục.

Bồi dưỡng nâng cao năng lực triển khai các nhiệm vụ cho giáo viên đáp ứng yêu cầu theo các vị trí việc làm.

2. Nâng cao chất lượng dạy học ngoại ngữ, đặc biệt là tiếng Anh

Xây dựng, triển khai kế hoạch bồi dưỡng nâng cao năng lực ngoại ngữ cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; tăng cường quản lý nâng cao chất lượng dạy học của các trung tâm ngoại ngữ.

Tiếp tục đổi mới hình thức, phương pháp kiểm tra, đánh giá năng lực ngoại ngữ của sinh viên theo chuẩn đầu ra. Tăng cường các điều kiện dạy và học ngoại ngữ theo hướng ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng hệ thống hỗ trợ dạy và học ngoại ngữ trực tuyến.

Qui định cụ thể cấp độ ngoài ngữ đầu ra theo bậc, ngành đào tạo.

3. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học và quản lý giáo dục

Phát động giáo viên tham gia xây dựng bài giảng e-learning và đóng góp vào kho bài giảng e-learning trực tuyến;

Nâng cao kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin cho cán bộ, công chức, viên chức, sinh viên; triển khai các giải pháp nâng cao chất lượng đào tạo công nghệ thông tin trong giáo dục đại học và phát triển nguồn nhân lực công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu thị trường lao động trong bối cảnh hội nhập quốc tế và cuộc cách mạng công nghiệp 4.0.

Sử dụng thành thạo hệ thống quản lý văn bản và điều hành VNPT.

4. Đẩy mạnh giao quyền tự chủ và trách nhiệm giải trình đối với các cơ sở giáo dục và đào tạo

Đẩy mạnh tự chủ gắn với trách nhiệm giải trình đối với các cơ sở giáo dục đại học theo Nghị định số 16/2015/NĐ-CP của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập.

5. Hội nhập quốc tế trong giáo dục và đào tạo

Triển khai thực hiện Nghị định số 86/2018/NĐ-CP của Chính phủ quy định về hợp tác, đầu tư của nước ngoài trong lĩnh vực giáo dục; triển khai hiệu quả các thỏa thuận, các chương trình học bổng hiệp định.

Chủ động và tích cực mở rộng hợp tác quốc tế trong nghiên cứu khoa học, tăng số lượng các chương trình giảng dạy bằng tiếng nước ngoài, chuyển giao công nghệ, liên kết đào tạo, công nhận tín chỉ, liên thông chương trình với các trường đại học nước ngoài có uy tín để thu hút sinh viên, nhà khoa học nước ngoài đến học tập và nghiên cứu tại Việt Nam.

6. Tăng cường cơ sở vật chất bảo đảm chất lượng các hoạt động GD&ĐT

Thực hiện lồng ghép có hiệu quả các chương trình, đề án, dự án nhằm tăng cường các nguồn lực đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị dạy học.

Tổ chức rà soát, đánh giá thực trạng, ban hành các quy định về tiêu chuẩn, định mức sử dụng cơ sở vật chất và tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên, công khai các điều kiện về cơ sở vật chất trên website của trường.

7. Phát triển nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao

Phát triển các chương trình đào tạo đại học theo hướng tiệm cận với chuẩn khu vực và quốc tế, đáp ứng yêu cầu của thị trường lao động.

Triển khai thực hiện Đề án của Thủ tướng Chính phủ về hỗ trợ sinh viên khởi nghiệp, xây dựng nội dung đào tạo về khởi nghiệp đưa vào chương trình giảng dạy bảo đảm hiệu quả, phù hợp thực tiễn; hình thành đội ngũ cán bộ làm công tác tư vấn, hỗ trợ sinh viên khởi nghiệp.

Trường chủ động đổi mới phương thức đào tạo theo hướng phối hợp hiệu quả và chặt chẽ giữa đào tạo trong và ngoài nhà trường. Các cơ sở đào tạo chủ động xây dựng chương trình đào tạo mới với sự tham gia của các bên liên quan (doanh nghiệp sử dụng lao động, đơn vị có cơ sở thực hành, thực tập...).

IV. Nhiệm vụ cụ thể và giải pháp thực hiện:

1. Công tác chính trị tư tưởng

- Tiếp tục thực hiện cuộc vận động "học tập và làm theo tấm gương tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh" gắn với phong trào thi đua trong giảng dạy, học tập và nghiên cứu khoa học bằng các việc làm cụ thể như: không đi muộn về sớm, hội họp đúng giờ, giảng viên phải học ngoại ngữ, tin học, xây dựng môi trường sư phạm lành mạnh.

- Tiếp tục Thực hiện Nghị quyết TW 4 khoá XI về một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay và TW4/XII về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ.

- Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật. Tổ chức học tập, quán triệt Nghị quyết cấp trên cho toàn thể đảng viên, cán bộ viên chức và HS-SV.

2. Công tác đào tạo

- Triển khai đào tạo theo học chế tín chỉ ở trình độ đại học và trình độ cao đẳng. Thiết kế xây dựng chương trình đảm bảo liên thông ngang, liên thông lên, chuyển đổi tín chỉ hợp lý đảm bảo tổ chức dạy học có chất lượng.

- Thực hiện công tác tuyển sinh đảm bảo an toàn, nghiêm túc và đúng qui chế.

- Rà soát, bổ sung các điều kiện đào tạo Đại học Dược đặc biệt là hệ thống phòng thực hành, trang thiết bị thí nghiệm, vườn thuốc nam cho đào tạo Dược học trình độ đại học.

- Đổi mới công tác quản lý đào tạo phù hợp với hình thức Đào tạo theo tín chỉ của Bộ Giáo dục và Đào tạo đặc biệt là sử dụng phần mềm quản lý Đại học trong sắp xếp kế hoạch, tổ chức dạy học và thi kiểm tra theo lịch học kỳ tiến tới sắp xếp theo lịch năm học.

- Đổi mới chương trình, biên soạn lại giáo trình của các ngành hiện có đảm bảo tăng thời lượng thực hành đặc biệt là lâm sàng cho bác sỹ đa khoa. Sắp xếp lại kế hoạch dạy học theo học kỳ một cách hợp lý đảm bảo hoàn thành kế hoạch dạy học có chất lượng.

- Triển khai dạy học E-learning ở ít nhất 50% số bộ môn nhằm đa dạng hình thức học tập của HS, SV, tăng cường khả năng tự học

- Triển khai đánh giá bằng trắc nghiệm khách quan ở hầu kết các môn học đảm bảo công bằng, tin cậy nhanh gọn, tiện lợi trong đánh giá.

- Đổi mới sắp xếp lại các vị trí lâm sàng cho phù hợp với cơ cấu khoa phòng mới tại bệnh viện tỉnh và thực hiện theo Nghị định 111/NĐ-CP của Chính phủ.

- Đổi mới phương pháp dạy học, quản lý và theo dõi lâm sàng nhằm tăng cường kỹ năng cho HS, SV đặc biệt là đối tượng bác sỹ đa khoa.

- Tổ chức thi giảng viên dạy giỏi và học sinh giỏi mỗi năm 1 lần

- Nâng cao chất lượng dạy học ngoại ngữ, đặc biệt là tiếng Anh.

- Đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong giảng dạy và quản lý giáo dục.

3. Đẩy mạnh thực hiện tự chủ đại học:

- Hoàn thành hệ thống văn bản qui định tự chủ đại học;

- Kiện toàn điều kiện thực hiện tự chủ: Thành lập Hội đồng trường, xây dựng qui chế, mối quan hệ làm việc theo qui định.

- Hoàn thiện các chuẩn đối với giáo dục đại học: chuẩn chương trình; chuẩn giáo giáo viên, cán bộ quản lý làm cơ sở tự chủ.

- Thực hiện thí điểm tự chủ, từng phần rút kinh nghiệm hoàn thiện qui chế.

4. Công tác khám chữa bệnh và kết hợp Viện - Trường

Các giảng viên lâm sàng của Trường làm việc tại bệnh viện trường, đảm bảo hợp lý về dạy học lý thuyết, lâm sàng tại bệnh viện và công tác nghiên cứu khoa học. Quản lý lâm sàng chuyển cho các bộ môn quản lý chủ động, phối hợp với đào tạo giả quyết các vấn đề liên quan.

Tổ chức lâm sàng tại các bệnh viện thực hiện theo Nghị định 111/NĐ-CP của Chính phủ.

Các khoa phòng bộ môn tăng cường kết hợp với giảng viên thỉnh giảng trong việc bố trí giảng dạy lý thuyết cũng như lâm sàng, tổ chức sinh hoạt bộ môn cùng với giảng viên thỉnh giảng.

Thực hiện kết hợp, lồng ghép công tác tổ chức cán bộ giữa các khoa của Viện với các bộ môn của Trường.

5. Hoàn thiện thể chế, tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra về GD&ĐT

Tiếp tục triển khai thực hiện công tác cải cách hành chính theo Quyết định số 225/QĐ-TTg ngày 04/02/2016 của Thủ tướng Chính phủ và kế hoạch cải cách hành chính giai đoạn 2016-2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Tổ chức thanh tra, kiểm tra có trọng tâm, trọng điểm, trong đó tập trung thanh tra, kiểm tra các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục, việc thực hiện cơ chế tự chủ, vấn đề dân chủ trong nhà trường, hoạt động liên kết đào tạo, văn bằng chứng chỉ, công tác thi, công nhận tốt nghiệp trung học phổ thông và tuyển sinh đại học, tình trạng lạm thu, dạy thêm học thêm, an toàn trường học, đạo đức lối sống của học sinh, sinh viên và giáo viên. Tăng cường phối hợp thanh tra tỉnh, bộ, ngành trong công tác thanh tra giáo dục.

6. Nâng cao năng lực lãnh đạo của cán bộ quản lý giáo dục các cấp

Ban hành các chuẩn, tiêu chuẩn và triển khai các chương trình bồi dưỡng cán bộ quản lý các cấp. Tiếp tục đổi mới phương thức quản lý, nâng cao năng lực quản trị trong các cơ sở giáo dục và đào tạo.

Thực hiện đánh giá, phân loại, sử dụng, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại cán bộ quản lý giáo dục theo tiêu chuẩn chức danh; thực hiện nghiêm kỷ cương, kỷ luật, đạo đức lối sống đối với cán bộ quản lý giáo dục.

7. Tăng cường các nguồn lực đầu tư cho giáo dục và đào tạo

Ưu tiên lồng ghép các nguồn vốn ngân sách để đầu tư cơ sở vật chất, mua sắm trang thiết bị đáp ứng điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục.

Thực hiện công tác xã hội hóa theo đúng quy định của pháp luật, các khoản tài trợ, đóng góp tự nguyện phải bảo đảm đúng tính chất tự nguyện của cá nhân, tổ chức tài trợ, đóng góp. Khuyến khích phát triển các loại hình trường ngoài công lập đáp ứng nhu cầu xã hội về giáo dục chất lượng cao.

Tăng cường kiểm tra, giám sát các cơ sở giáo dục trên địa bàn thực hiện các khoản thu, đóng góp theo đúng quy định.

8. Tăng cường công tác khảo thí, kiểm định và đánh giá chất lượng giáo dục

Đẩy mạnh kiểm định chất lượng giáo dục theo tiêu chuẩn trong nước và quốc tế, công khai điều kiện đảm bảo chất lượng và kết quả kiểm định chất lượng giáo dục theo quy định. Tăng cường hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc thực hiện hoạt động kiểm định chất lượng đối với các cơ sở giáo dục và các tổ chức kiểm định chất lượng giáo dục. Chỉ đạo phát triển hệ thống đảm bảo chất lượng bên trong; tập trung kiểm định các chương trình đào tạo giáo dục đại học, từng bước kiểm định theo các tiêu chuẩn của khu vực và quốc tế, hướng đến xây dựng văn hóa chất lượng.

Tiếp tục thực hiện các chương trình đánh giá quốc gia và đánh giá quốc tế (PISA, TALIS và SEA PLM) để giám sát, cải thiện chất lượng giáo dục và hội nhập quốc tế.

9. Đẩy mạnh công tác truyền thông về giáo dục và đào tạo

Chủ động tổ chức truyền thông về các chủ trương, chính sách mới của Trường.

Truyền thông kết quả 05 năm triển khai thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW của Đảng về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo; truyền thông về dự án Luật Giáo dục (sửa đổi) và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học và các quy định mới của ngành.

Tiếp tục đẩy mạnh truyền thông về các tấm gương người tốt, việc tốt trong ngành Giáo dục; các tấm gương nhà giáo, học sinh, sinh viên đổi mới, sáng tạo và đạt kết quả tốt trong dạy và học.

Trên đây là báo cáo tổng kết năm học 2017 - 2018 và những nhiệm vụ chủ yếu năm học 2018 - 2019 của Trường Đại học Y khoa Vinh. Căn cứ vào những nội dung và nhiệm vụ được giao, các khoa, phòng, các đơn vị trực thuộc tiến hành xây dựng phương hướng nhiệm vụ cụ thể sát với tình hình đặc điểm của đơn vị mình, tích cực phấn đấu hoàn thành xuất sắc các nhiệm vụ đã đề ra, xây dựng Trường Đại học Y khoa Vinh ngày càng phát triển hơn nữa, đóng góp nhiều hơn nữa cho sự nghiệp giáo dục và đào tạo và chăm sóc sức khỏe nhân dân.

Nơi nhận:
- UBND tỉnh(để b/c);
- Trưởng các khoa, phòng, đoàn thể (để TH);
- Lưu VT, TCTH.

HIỆU TRƯỞNG

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y KHOA VINH

Nguyễn Cảnh Phú